

Số: 81/KH-UBND

Minh Long, ngày 23 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Về việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 35-CTr/HU ngày 11/04/2024 của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới

Thực hiện Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 22/01/2024 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi; Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 20/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; Chương trình hành động số 35-CTr/HU ngày 11/04/2024 của Huyện ủy Minh Long thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới (sau đây viết tắt là *Chương trình số 43-CTr/TU, Chương trình số 35-CTr/HU*). UBND huyện Minh Long ban hành Kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm quán triệt và triển khai kịp thời có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được đề ra trong Chương trình hành động số 35-CTr/HU ngày 11/04/2024 của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải bám sát các quan điểm, mục tiêu nêu trong Nghị quyết số 42-NQ/TW; Chương trình hành động số 43-CTr/TU; Chương trình hành động số 35-CTr/HU; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIX; các nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy khóa XIX.

- Cụ thể hóa thành các kế hoạch, đề án, chương trình để thực hiện đầy đủ, toàn diện và đồng bộ các nội dung của Nghị quyết số 42-NQ/TW, Chương trình hành động số 43-CTr/TU; Chương trình hành động số 35-CTr/HU thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát; bổ sung, cập nhật những chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp mới, hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện để đáp ứng yêu cầu thực tiễn đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát đến năm 2030

Tập trung thực hiện hiệu quả cơ chế chính sách xã hội bảo đảm tiên bộ và công bằng, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tạo cơ hội cho Nhân dân, nhất là người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, dân tộc thiểu số tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, đặc biệt là về y tế, giáo dục, nhà ở, thông tin. Phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiệu quả, hội nhập quốc tế gắn với việc làm bền vững; nâng cao chất lượng quản lý phát triển xã hội gắn với bảo đảm quyền con người, quyền công dân góp phần đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Bảo đảm 100% người có công và gia đình người có công với cách mạng trên địa bàn huyện được chăm lo toàn diện cả về vật chất và tinh thần, có mức sống từ trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư nơi cư trú. Tỷ lệ thất nghiệp chung dưới 2%; Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35-40%; 35% lực lượng lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội và 27% lực lượng lao động trong độ tuổi lao động, tham gia bảo hiểm thất nghiệp; 30% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, bảo hiểm xã hội hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; 100% hộ gia đình chăm sóc trẻ em dưới 36 tháng tuổi, người cao tuổi cô đơn thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hưởng trợ cấp xã hội theo quy định; bảo đảm mức sống tối thiểu cho người có hoàn cảnh khó khăn; trợ giúp xã hội cho hộ nghèo không có khả năng thoát nghèo.

- Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi, tỷ lệ đi học đúng độ tuổi cấp tiểu học đạt 99,5%, cấp trung học cơ sở tối thiểu đạt 97,5%, cấp trung học phổ thông và tương đương tối thiểu đạt 72,3%; tối thiểu 100% xã đạt chuẩn xoá mù chữ mức độ 2. Bảo đảm vững chắc mức sinh thay thế, tuổi thọ trung bình của người dân trên địa bàn huyện khoảng 75 tuổi, số năm sống khỏe đạt tối thiểu 68 năm; chỉ số phát triển con người HDI thuộc nhóm có chỉ số HDI cao (nhóm 2); phân đầu có 45 giường bệnh viện, 13 bác sĩ, 04 dược sĩ, 25 điều dưỡng viên trên 10.000 dân; trên 95% dân số tham gia bảo hiểm y tế; trên 95% người dân sử dụng dịch vụ chăm sóc ban đầu tại y tế cơ sở được bảo hiểm y tế chi trả; trên 95% dân số được quản lý sức khỏe; tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đạt 95%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 23,8%; cơ bản chấm dứt các dịch bệnh AIDS, lao và loại trừ sốt rét.

- Xoá bỏ hoàn toàn tình trạng nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu; diện tích nhà ở bình quân đầu người toàn huyện đạt khoảng 29m² sàn/người. 80% hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn; 100% hộ gia đình, trường học, trạm Y tế có công trình phù hợp vệ sinh bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn; 25% điểm dân cư nông thôn tập trung có hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt, 15% nước thải sinh hoạt được xử lý.

- Có ít nhất 98% người dân trên địa bàn huyện được hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hoá, nghe, xem các kênh phát thanh, truyền hình của quốc gia và địa phương.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Minh Long là huyện có hệ thống chính sách xã hội phát triển toàn diện, bền vững, tiến bộ và công bằng, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội cho Nhân dân, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng và phát triển con người đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của chính sách xã hội

1.1. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về vai trò đặc biệt quan trọng, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của chính sách xã hội trong giai đoạn mới cho cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân, nhất là người đứng đầu các cấp, các ngành. Khẳng định quyết tâm xây dựng và thực hiện chính sách xã hội trên địa bàn huyện theo hướng bền vững; dựa trên quyền con người, vì con người, lấy con người làm trung tâm, là chủ thể; phát huy những giá trị văn hoá tốt đẹp của dân tộc và truyền thống, bản sắc văn hóa con người Minh Long, tạo động lực góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Phòng Văn hóa và Thông tin huyện.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.2. Kịp thời khen thưởng, tôn vinh các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt chính sách xã hội, tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, điển hình tiên tiến.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Phòng Nội vụ.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Nâng cao năng lực, hiệu lực quản lý nhà nước về chính sách xã hội

2.1. Tiếp tục thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về chính sách xã hội đảm bảo thống nhất, đồng bộ, phù hợp với từng giai đoạn phát triển kinh tế xã hội của huyện. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong tổ chức thực hiện; đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng bảo đảm công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân trong tiếp cận chính sách xã hội. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác xã hội trên địa bàn huyện. Kiện toàn, nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của Ban công tác Người cao tuổi, Ban vì sự tiến bộ phụ nữ huyện. Tăng cường vai trò giám sát của Nhân dân; tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi trục lợi chính sách, vi phạm pháp luật. Lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của Nhân dân làm tiêu chí để đánh giá hiệu quả hoạt động của

các cơ quan, tổ chức; cán bộ, công chức, viên chức liên quan đến thực hiện chính sách xã hội.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội; Phòng Nội vụ.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

2.2. **Đẩy mạnh chuyển đổi số, số hoá quy trình quản lý và tổ chức thực hiện chính sách.** Tiếp tục áp dụng mã số an sinh xã hội cho người dân, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành liên quan đến chính sách xã hội, bảo đảm liên thông, an toàn, bảo mật thông tin chung và dữ liệu cá nhân.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Phòng Văn hóa và Thông tin; Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

2.3. **Đổi mới phương pháp huy động nguồn lực thực hiện chính sách xã hội theo hướng linh hoạt, hiệu quả;** nguồn lực nhà nước giữ vai trò chủ đạo, đồng thời huy động hợp lý nguồn lực xã hội; tăng cường xã hội hoá trong thực hiện chính sách xã hội để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu theo Chương trình hành động này.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Phòng Tài chính - Kế hoạch.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

3. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng

3.1. **Chú trọng thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng;** quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần người có công, nhất là người có công đồng bào dân tộc thiểu số, người có công gặp khó khăn trong cuộc sống; thực hiện đảm bảo các chính sách trong chăm sóc sức khỏe, nhà ở, giáo dục - đào tạo, việc làm, sản xuất và tạo thuận lợi cho người có công và thân nhân tiếp cận các dịch vụ xã hội. Hỗ trợ tạo điều kiện cho người có công và gia đình người có công có mức sống từ trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư nơi cư trú.

3.2. **Hoàn thành cơ bản việc giải quyết tồn đọng trong thực hiện chính sách người có công, nhất là tìm kiếm, xác định danh tính hài cốt liệt sĩ;** tiếp tục ưu tiên bố trí kinh phí xây dựng, tu bổ, tôn tạo mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ, các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn huyện. Phát huy truyền thống đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", khuyến khích tổ chức, cá nhân và toàn xã hội tích cực tham gia các phong trào "Đền ơn đáp nghĩa" trên địa bàn huyện.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

4. Phát triển thị trường lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo việc làm bền vững cho người lao động

4.1. Đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số và phát triển theo hướng có quy mô, cơ cấu, phân bổ hợp lý, cân bằng tỷ số giới tính khi sinh ở mức tự nhiên và duy trì mức sinh thay thế, nhất là đối với một số địa bàn và nhóm dân cư. Nâng cao chất lượng dân số, tận dụng hiệu quả thời kỳ dân số vàng đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Phòng Y tế.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

4.2. Thực hiện và nâng cao chất lượng giáo dục theo hướng mở, linh hoạt, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển thị trường lao động và tạo cơ hội học tập suốt đời. Đẩy mạnh đào tạo ngành nghề phù hợp cho lực lượng lao động, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và nâng cao năng suất lao động. Tăng cường giáo dục định hướng nghề nghiệp cho thanh niên ngay từ bậc học phổ thông; đẩy mạnh phân luồng, tăng số học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông vào giáo dục nghề nghiệp; thực hiện đào tạo nghề, bồi dưỡng ngoại ngữ, giáo dục định hướng nghề nghiệp cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, nhất là dân tộc thiểu số, hộ nghèo và tiếp tục phát huy nguồn lực này sau khi về nước.

4.3. Phát triển thị trường lao động của huyện theo hướng linh hoạt, hội nhập, hiệu quả. Tổ chức có hiệu quả các sàn giao dịch việc làm, bảo đảm lợi ích hợp pháp của người lao động; phòng, chống hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật trong thực hiện các dịch vụ liên quan đến thị trường lao động như: tư vấn, giới thiệu việc làm, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài... Thực hiện nghiêm chỉnh chính sách, pháp luật về an toàn vệ sinh lao động, đặc biệt trong các lĩnh vực có nguy cơ cao, trong các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

4.4. Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động phù hợp với cơ cấu kinh tế; tăng cơ hội việc làm bền vững cho người trong độ tuổi lao động. Mở rộng tín dụng chính sách xã hội nhằm hỗ trợ vốn vay tạo việc làm, sinh kế cho người dân, nhất là người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

5. Thực hiện an sinh xã hội bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa, không để ai bị bỏ lại phía sau

- Đẩy mạnh thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện cho nông dân, người nghèo, người thu nhập thấp, lao động trên địa bàn huyện tham gia. Tiếp tục nâng cao chất lượng bảo hiểm y tế toàn dân. Thực hiện hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; nâng cao hiệu quả tư vấn, giới thiệu việc làm, đào tạo để chuyển đổi nghề nghiệp.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Bảo hiểm xã hội huyện.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Quan tâm đời sống vật chất và tinh thần, giúp người dân kịp thời khắc phục khó khăn do tác động của kinh tế, xã hội, thiên tai, dịch bệnh và các rủi ro khác; Hỗ trợ kịp thời người gặp khó khăn trong cuộc sống, góp phần xây dựng cộng đồng phát triển bền vững. Đổi mới việc huy động nguồn lực xã hội, khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trợ giúp xã hội, cứu trợ khẩn cấp.

- Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng sinh kế, từng bước nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống lâu dài cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người dân trên địa bàn huyện gắn với thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Đẩy mạnh phong trào “Minh Long vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội, Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Dân tộc huyện.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

6. Nâng cao phúc lợi xã hội toàn dân, bảo đảm mọi người dân được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội cơ bản có chất lượng

6.1. Về giáo dục: Thúc đẩy xã hội học tập và tạo cơ hội học tập suốt đời. Củng cố kết quả phổ cập giáo dục, xoá mù chữ, duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi. Chú trọng phát triển mạng lưới trường lớp, nhất là ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Tăng cường giáo dục hoà nhập cộng đồng cho người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

6.2. Về y tế: Chú trọng phát triển mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe cho người bệnh tâm thần, chăm sóc sức khỏe phụ nữ mang thai, bà mẹ và trẻ em; khám sức khỏe định kỳ cho Nhân dân; quản lý các bệnh mạn tính đối với người cao tuổi. Thực hiện có hiệu quả chính sách dinh dưỡng, giải quyết tình trạng suy dinh dưỡng ở trẻ em; nâng cao tầm vóc, thể lực đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển; bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm. Nâng cao chất lượng dự báo, giám sát, phát hiện, phòng ngừa có hiệu quả dịch bệnh; phát triển y tế học đường, y học gia đình. Tăng cường chuyển đổi số trong công tác quản lý, trong quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử, bảo hiểm y tế.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Phòng Y tế.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

6.3. Về phát triển văn hóa: Tiếp tục bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá, di sản văn hoá dân tộc, văn hoá của đồng bào các dân tộc thiểu số hướng đến mục tiêu phát triển toàn diện chân, thiện, mỹ. Không ngừng nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hoá giữa các vùng. Bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội đi đôi với phát triển văn hoá, xây dựng nếp sống văn minh, nâng cao đời sống văn hoá, tinh thần của Nhân dân.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Phòng Văn hoá - Thông tin.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

6.4. Về thông tin: Thực hiện chính sách, pháp luật về quyền tiếp cận thông tin của công dân theo hướng bình đẳng, tạo điều kiện thuận lợi trong tiếp cận và bảo vệ người dân, đặc biệt là trẻ em, nhóm yếu thế được an toàn trên môi trường mạng. Tăng cường phổ cập dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân tiếp cận thông tin, công nghệ số. Thiết lập các cụm thông tin điện tử, dịch vụ thông tin công cộng phục vụ thông tin, tuyên truyền tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Phòng Văn hoá - Thông tin; Trung tâm Truyền Thông - VHTT huyện.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

6.5. Về nhà ở: Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng và Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, bảo đảm cho người dân có chỗ ở thích hợp, chất lượng và an toàn, có sự chia sẻ trách nhiệm giữa Nhà nước, xã hội và người dân phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và thu nhập. Thực hiện chính sách về đất đai, vốn, tín dụng hỗ

trợ cho hộ nghèo cải thiện nhà ở và nâng cao điều kiện an toàn về chỗ ở cho người dân sinh sống tại khu vực thường xuyên bị thiên tai, bão lũ gây ra.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

6.6. Về nước sạch, vệ sinh môi trường: Bảo đảm nhu cầu thiết yếu về nước sạch sinh hoạt theo quy chuẩn cho người dân. Thực hiện nghiêm chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường, ưu tiên xử lý ô nhiễm môi trường, phục hồi hệ sinh thái tự nhiên bị suy thoái, bảo vệ môi trường các khu dân cư nhằm cải thiện chất lượng môi trường và điều kiện sống của Nhân dân. Lồng ghép, thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh trong phát triển kinh tế - xã hội; có giải pháp để giải quyết triệt để ô nhiễm do nước thải, rác thải, khí thải.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Tài nguyên và Môi trường.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

7. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ xã hội

Xây dựng đội ngũ nhân viên làm công tác xã hội hiểu biết về pháp luật, có phẩm chất đạo đức, tận tâm; phát huy vai trò của gia đình trong chăm sóc, bảo vệ người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em. Khuyến khích tư nhân tham gia đầu tư, phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ xã hội; tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt cho đối tượng người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng trên cơ sở kết nối, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

8. Đẩy mạnh hợp tác và tranh thủ nguồn lực, kinh nghiệm quốc tế trong thực hiện chính sách xã hội

a) Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ kỹ thuật của các tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế hỗ trợ cho chính sách xã hội (nếu có). Chú trọng phát triển nguồn nhân lực nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

b) Triển khai Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống cho người dân nâng cao năng suất lao động, hướng tới việc làm bền vững.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Phòng Kinh tế - Hạ tầng.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, ban ngành huyện; UBND các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra tại Chương trình hành động số 43-CTr/TU, Chương trình hành động số 35-CTr/HU và Kế hoạch này, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành; Chủ tịch UBND các xã xây dựng Kế hoạch thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.

2. Giao Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội thường xuyên theo dõi, tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 35-CTr/HU và Kế hoạch này tại các đơn vị, UBND các xã; kịp thời tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện cho cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành; UBND các xã định kỳ hàng năm (trước ngày 30/10) gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 42-NQ/TW và Chương trình 43-CTr/TU về UBND huyện (*thông qua Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội*) để theo dõi, tổng hợp.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh vướng mắc; các cơ quan, ban ngành; UBND các xã kịp thời báo cáo UBND huyện (*thông qua Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội*) để xem xét, chỉ đạo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các cơ quan, ban ngành huyện;
- Các Hội đoàn thể huyện;
- Bảo hiểm xã hội huyện;
- UBND các xã
- VP: C, PCVP;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Bẩy